TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 118/2026/HS-PT.

Ngày 11-8-2026.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Tiến Dũng.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Đức Thuỷ và bà Trần Thị Sâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hải Yến - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Ninh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 156/2026/TLPT-HS ngày 07/07/2026 đối với bị cáo Nguyễn Văn T do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 134/2026/HS-ST ngày 14/05/2026 của Toà án nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình.

Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Văn T, sinh năm 1977 tại Ninh Bình, số CCCD: 037077002757; nơi cư trú: Tổ A, phường T, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Bá M (đã chết) và bà Tạ Thị T1; có vợ là Nguyễn Thị Kim C, sinh năm 1979 (đã ly hôn) và 01 sinh năm 2003; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 07/01/2026 đến nay; có mặt.

- *Bị hại:* Anh Hà Ngọc Anh T2, sinh năm 1995; trú tại: Thôn T, xã B, tỉnh Lào Cai; vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 05/9/2025, tại Km 6+600 đường ĐT494B thuộc tổ E, phường P, tỉnh Ninh Bình, Nguyễn Văn T có giấy phép lái xe ôtô hạng FC theo quy định điều khiển xe ôtô đầu kéo biển số: 35H-008.43 kéo sơ mi rơ moóc biển số: 35R-017.28 đỗ xe bên phải đường ĐT494B, hướng từ đường L về phía đường N, cách mép lối vào cổng Công ty TNHH T4 có bố trí đường cho xe ra vào là

1,15m. Khi đỗ xe trời tối nhưng T không có báo hiệu bằng đèn khẩn cấp, không đặt biển cảnh báo phía sau xe để người điều khiển phương tiện tham gia giao thông khác biết. Khoảng 13 phút sau, anh Hà Ngọc Anh T2 điều khiển xe môtô biển kiểm soát: 21B2-130.16 đi trên đường ĐT494B theo hướng từ đường L về phía đường N đã đâm va vào mặt ngoài bên trái của khung kim loại bảo vệ phía sau sơ mi rơ moóc biển kiểm soát: 35R-017.28 làm xe môtô đổ nghiêng bên trái xuống đường và anh Hà Ngọc Anh T2 ngã ra đường. Hậu quả vụ tai nạn làm cho anh Hà Ngọc Anh T2 bị thương tích phải đưa đi bệnh viện cấp cứu, hai phương tiện liên quan bị hư hỏng.

* *Kết quả khám nghiệm hiện trường:* Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông là đường N (ĐT494B) đoạn Km 6+600 thuộc tổ E, phường P, tỉnh Ninh Bình được trải nhựa áp phan nhẵn, phẳng, khô ráo, đoạn đường thẳng không có chướng ngại vật, không có biển báo giao thông, có đèn đường cao áp nhưng không hoạt động. Mặt đường được chia thành hai chiều đường gồm chiều đi hướng từ phía đường L về phía đường N và ngược lại, được phân cách với nhau bằng vạch kẻ đường đơn nét đứt màu vàng rộng 0,15m. Chiều đường đi hướng từ đường L về phía đường N gồm làn đường xe chạy rộng 5,75m, phần lề đường rộng 0,3m phân cách với làn xe chạy bằng vạch kẻ liền màu trắng rộng 0,15m, chiều đường đi ngược lại gồm làn đường xe chạy rộng 5,70m, phần lề đường rộng 0,15m phân cách với làn xe chạy bằng vạch kẻ liền màu trắng rộng 0,15m. Lấy mép giao giữa mặt phía đường N và mặt phía đường N của cọc H6/6 đường ĐT494B ở vỉa hè bên phải đường N theo hướng từ đường N ra phía đường L làm mốc, lấy mép đường bên phải đường N theo hướng từ đường L về phía đường N làm đường chuẩn:

Ký hiệu (1): Xe ôtô đầu kéo biển số: 35H-008.43 kéo sơ mi rơ moóc biển số: 35R-017.28 đỗ trên mặt đường N làn đường đi hướng từ đường L về phía đường N, đầu xe hướng về phía đường N, xe đang bật đèn cảnh báo nguy hiểm nhấp nháy, vị trí mép ngoài mặt lăn lốp bánh trước bên phải xe ôtô đầu kéo biển số: 35H-008.43 tì sát trên mặt đường tại vị trí vuông góc với tâm trục trên mặt đường, cách đường chuẩn là 0,29m; vị trí mép ngoài mặt lăn bánh sau cùng bánh ngoài bên phải xe ôtô đầu kéo biển số: 35H-008.43 tì sát trên mặt đường tại vị trí vuông góc với tâm trục trên mặt đường, cách đường chuẩn là 0,13m, cách mốc là 4,85m về phía đường N.

Ký hiệu (2): Diện mảnh vỡ nhựa, đất vụn vỡ kích thước trên diện (3,8 x 2,5)m trên mặt đường N, chiều đường đi hướng từ đường L về phía đường N, phía dưới gầm góc phía sau bên trái sơ mi rơ moóc biển số: 35R-017.28, vị trí tâm diện này cách đường chuẩn là 2,5m, cách tâm trục bánh sau cùng bên phải xe sơ mi rơ moóc biển số: 35R-017.28 là 0,9m về phía đường L.

Ký hiệu (3): Xe môtô biển số: 21B2-130.16 đổ nằm nghiêng bên trái trên mặt đường N, chiều đường đi hướng từ đường L về phía đường N, đầu xe hướng về phía đường N, vị trí tâm trục bánh trước xe cách đường chuẩn là 2,55m, cách tâm bánh sau cùng bên phải sơ mi rơ moóc biển số: 35R-017.28 là 1,21m về phía

đường L, vị trí tâm trục bánh sau xe cách đường chuẩn là 2,25m, vị trí cạnh ngoài bàn đạp chân chống đứng của xe tì sát trên mặt đường cách đường chuẩn là 2,29m.

Ký hiệu (4): Vết trầy xước dài 1,05m, rộng 0,015m trên mặt đường N, chiều đường đi hướng từ đường L về phía đường N, vết có hướng từ phía đường N về phía đường L, đầu vết cách đường chuẩn là 2,05m, cách tâm bánh sau cùng bên phải phải sơ mi rơ moóc biển số: 35R-017.28 là 1,05m về phía đường L, cuối vết trùng với cạnh ngoài bàn đạp chân chống đứng xe môtô biển số: 21B2-130.16 tì trên mặt đường.

Ký hiệu (5): Vết máu kích thước trên diện (2,65 x 1,0)m trên mặt đường N, chiều đường đi hướng từ đường L về phía đường N, vết máu chảy theo hướng từ tâm đường về phía đường chuẩn, vị trí tập trung nhiều máu nhất (tâm diện máu) cách tâm trục bánh trước xe môtô (3) là 1,47m về phía đường L, điểm xa nhất của diện máu cách đường chuẩn là 4,05m, diện máu này chảy dài 2,65m về phía đường chuẩn.

* *Kết quả dựng lại hiện trường:* Đường N (đoạn Km 6+600 đường ĐT494B) thuộc tổ E, phường P, tỉnh Ninh Bình nơi xảy ra tai nạn giao thông tại làn đường hướng từ đường L đến đường N bên phải đường theo chiều này tại khu vực xảy ra tai nạn có 02 lối vào các Công ty TNHH T5 rộng 15,3m và Công ty TNHH T4 rộng 11,1m, cách lối mở vào Công ty TNHH T5 là 19,1m về phía đường N. Lối mở vào kho Đại Hùng giao với đường N rộng 28,3m cách cọc H6/6 đường ĐT494B (Nguyễn Văn C1) là 7,5m về phía đường N. Lấy mép giao giữa mặt phía đường Nguyễn Văn C1 và mặt phía đường N của cọc H6/6 đường ĐT494B (Nguyễn Văn C1) bên phải đường N theo hướng từ phía đường N về phía đường L làm mốc, lấy mép đường bên phải đường N theo hướng từ phía đường L về phía đường N làm đường chuẩn:

Ký hiệu (1): Xe ôtô đầu kéo biển số: 35H-008.43 kéo theo sơ mi rơ moóc biển số: 35R-017.28 đỗ trên mặt đường N, chiều đường đi hướng từ phía đường L về phía đường N, đầu xe hướng về phía đường N, vị trí mép ngoài mặt lăn lốp bánh sau cùng bánh ngoài bên phải xe sơ mi rơ moóc biển số: 35R-017.28 tì sát trên mặt đường, tại vị trí vuông góc với tâm trục trên mặt đường cách đường chuẩn là 0,13m; cách mốc là 4,85m về phía đường N, cách điểm giao nhau giữa đường N và lối vào Công ty TNHH T5, điểm giao phía đường Ngô Gia T3 là 3,55m về phía đường N, cách điểm giao phía đường L của phần giao giữa đường N với lối vào kho Đại Hùng là 2,65m về phía đường L. Vị trí mép ngoài mặt lăn bánh sau cùng bánh ngoài bên phải xe ôtô đầu kéo biển số: 35H-008.43 tì trên mặt đường, tại vị trí vuông góc với tâm trục trên mặt đường cách đường chuẩn là 0,15m; vị trí mép ngoài mặt lăn bánh lốp bánh trước bên phải xe ôtô đầu kéo biển số: 35H-008.43 tì trên mặt đường, tại vị trí vuông góc với tâm trục trên mặt đường cách đường chuẩn là 0,29m. Vị trí mép phía trước đầu xe của xe ôtô đầu kéo biển số: 35H-008.43 cách điểm giao phía đường L của giao cắt giữa đường N với lối vào Công ty TNHH T4 là 1,15m về phía đường L. Vị trí mép sau cùng của sơ mi rơ moóc biển số: 35R-017.28 cách điểm giao phía đường N của giao cắt giữa đường N với lối vào Công ty TNHH T5 là 2,73m về phía đường N.

** Kết quả khám nghiệm phương tiện giao thông liên quan:*

+ Kết quả khám nghiệm xe ôtô ôtô đầu kéo biển số: 35H-008.43 kéo theo sơ mi rơ moóc biển số: 35R-017.28:

- Mặt ngoài phía sau gù công phía dưới phía sau bên trái thùng container để lại vết trầy kim loại bong tróc sơn có hướng từ phải sang trái, từ trên xuống dưới, kích thước trên diện 912 x 6)cm, thấp nhất cách mặt đất 142,5cm; cách cạnh bên trái của sàn sơ mi rơ moóc biển số: 35R-017.28 là 13cm. Trên bề mặt còn bám dính các mảng màu đen và dịch màu nâu đỏ nghi máu.

- Phần cạnh phía sau bên trái của thành sơ mi rơ moóc biển số: 35R-017.28 liền ở phía dưới vết sạt ở gù công để lại vết trượt sạt chùi bụi kích thước trên diện (44 x 12)cm, vết có hướng từ trên xuống dưới, chếch từ phải sang trái, thấp nhất cách mặt đất là 120cm, gần nhất cách cạnh bên trái của sơ mi rơ moóc là 15cm, trên bề mặt có in hình vân vải. Tại góc phía trên bên trái của vết này còn bám dính tổ chức da cơ và dịch màu đỏ kích thước (2 x 2)cm.

- K bảo vệ cụm đèn hậu bên trái sơ mi rơ moóc biển số: 35R-017.28 bị đẩy cong về phía trước, tì sát với đèn hậu, tại mặt ngoài của thanh dọc thứ 1, 2 bên phải khung này và mặt ngoài của thanh phía dưới liền kề để lại vết chùi bụi trên diện (34 x 22)cm, vết có hướng từ trên xuống dưới, từ phải sang trái.

- Chắn bùn bên trái sơ mi rơ moóc biển số: 35R-017.28 bằng kim loại, phần phía sau bị đẩy cong, gập về phía trước kích thước (50 x 27)cm, điểm cong sâu nhất là góc phía dưới bên phải của chắn bùn này.

- Khung kim loại bảo vệ phía dưới, phía sau sơ mi rơ moóc biển số: 35R-017.28 đầu bên trái bị đẩy cong về phía trước, tì ép sát vào mặt lăn lốp bánh sau cùng bên trái của sơ mi rơ moóc. Trong diện này phần khung kim loại bị cong biến dạng kích thước (68 x 40)cm, điểm cong gập của khung dọc bên trái cách mặt đất là 82cm, tương ứng vị trí này khung dọc bị rách kim loại để lộ phần khung kim loại gắn phía dưới đầu sau sát xi bên trái của sơ mi rơ moóc, đồng thời mặt ngoài phía dưới sau bên trái của khung bảo vệ này để lại vết trượt sạt bám dính chất màu đen có hướng từ trên xuống dưới, từ phải sang trái kích thước (36 x 30)cm, gần nhất cách cạnh bên trái của sơ mi rơ moóc là 30cm, thấp nhất là 55cm.

- Tại má trong lốp sau cùng bên trái sơ mi rơ moóc để lại vết trượt sạt cao su chùi bụi hướng từ mặt lăn vào tâm trục, kích thước (26 x 18)cm, gần nhất cách cạnh lazăng 5,5cm, cách cụm ký tự "JINYU" là 8cm đo ngược chiều tiến của xe.

- Kỹ thuật an toàn phương tiện: Hệ thống điều khiển, hệ thống hãm, đèn, còi, gương còn đủ, có hiệu lực.

+ Kết quả khám nghiệm xe môtô biển số: 21B2-130.16:

- Chắn bùn trước bánh trước phần phía trước bị vỡ mất nhựa, điểm vỡ gần nhất cách càng trước trái là 15,5cm. Ở phần còn lại này của chắn bùn trước phần trước mặt trên và cạnh bên trái để lại nhiều vết sạt trượt hướng từ trước về sau kích thước (18 x 26)cm, thấp nhất cách mặt đất là 38cm.

- Má bên trái lốp bánh trước và phần mặt lăn liền kề để lại vết trượt chùi bụi có hướng ngược chiều tiến bánh xe và chếch từ mặt lăn vào tâm trục kích thước trên diện (52 x 5)cm, tiếp giáp với cạnh vành vết cách ký tự "DOT5NAP" là 3,7cm theo chiều tiến bánh xe.

- Hai càng trước có xu hướng bị đẩy về phía sau làm cho mặt lăn lốp bánh trước tì vào quây nhựa bụng xe, tại mặt ngoài phía trước của càng trước bên trái để lại vết chùi bụi kích thước (12 x 3,2)cm, thấp nhất cách mép dưới của ống càng này là 6cm, vết có hướng từ trước về sau.

- Ốp nhựa đầu xe phần phía trên bị bật tách ra khỏi vị trí bắt với phần phía dưới tạo khe hở rộng nhất là 1,5cm. Gương chiếu hậu bên phải bật ra khỏi vị trí bắt với tay gương, gương chiếu hậu bên trái mặt gương bị vỡ rơi khỏi gáo gương, phần gáy xe bị rách nhựa dài 9,5cm.

- Mặt nạ của xe phần phía dưới phía trước và phần cạnh của ốp đèn pha liền kề để lại vết trầy sạt còn bám dính chất màu vàng hướng từ trước về sau, kích thước (20 x 26)cm, cao nhất cách mặt đất là 81cm, thấp nhất cách mặt đất là 68cm. Ốp nhựa và pha đèn cụm đèn phía trước bị vỡ toàn bộ đồng thời bật ra khỏi vị trí bắt xệ xuống dưới. Toàn bộ cánh yếm và thân cánh yếm bên phải vỡ rời khỏi xe. Cánh yếm và thân cánh yếm bên trái bật ra khỏi vị trí bắt, gẫy vỡ.

- Khung xe bị đẩy dồn về sau làm khoảng cách từ vị trí gần nhất của ốp nhựa cổ xe đến đầu yên là 19cm, đồng thời làm ốp nhựa thân xe hai bên bị xô lệch, có xu hướng đẩy về sau. Phần ốp nhựa thân xe bên trái rải rác để lại các vết trầy xước kích thước (40 x 4)cm.

- Để chân sau trong tư thế gập không sử dụng, cạnh ngoài của để chân bên trái bị trầy sạt kim loại, kích thước (4 x 1)cm.

- Cạnh ngoài bàn đạp chân chống đứng và giá bắt bàn đạp này bị trầy sạt bám bột đá màu trắng kích thước (13 x 1)cm.

- Kỹ thuật an toàn phương tiện: Xe hỏng không kiểm tra được.

** Kết quả trích xuất dữ liệu hình ảnh camera của Công ty TNHH D hướng ra đường ĐT494B ngày 05/9/2025:* Thời điểm 23 giờ 00 phút 23 giây xuất hiện 01 xe ôtô tải đầu kéo kéo theo sơ mi rơ moóc đỗ bên phải trên đường ĐT494B. Thời điểm 23 giờ 00 phút 41 giây xuất hiện hình ảnh 01 xe môtô, đến 23 giờ 00 phút 43 giây thì xe môtô tự đâm vào phía đuôi bên trái của sơ mi rơ moóc.

** Kết quả kiểm tra nồng độ cồn, xét nghiệm ma túy trong cơ thể, tra cứu giấy phép lái xe:*

- Tại phiếu kết quả xét nghiệm định lượng cồn trong máu và phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể đối với Nguyễn Văn T của Phòng khám Đ ngày 06/9/2025 xác định: Định lượng Ethanol (cồn) trong máu là 0,000 Mg/L; âm tính với chất ma túy trong cơ thể.

- Tại phiếu kết quả xét nghiệm đối với Hà Ngọc Anh T2 vào thời điểm ngày 06/9/2025, Bệnh viện Đ1 xác định: Định lượng Ethanol (cồn) trong máu là 168,4 Mg/dL

** Kết quả giám định tổn thương cơ thể:* Quá trình điều tra, anh Hà Ngọc Anh T2 đã từ chối giám định thương tích để xác định mức độ tổn thương cơ thể do vụ tai nạn gây ra. Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể qua hồ sơ số 72/KLTgTHS-TTPY ngày 08/12/2025, Trung tâm Pháp y tỉnh N kết luận: "*Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Hà Ngọc Anh T2, sinh năm 1995, qua hồ sơ là 77% (bảy mươi bảy phần trăm)".*

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 01/KL-HĐĐGTS ngày 17/10/2025, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự phường P, tỉnh Ninh Bình kết luận: "*Xe ôtô biển số: 35H-008.43 kéo sơ mi rơ moóc biển số: 35R-017.28 đã qua sử dụng tại thời điểm định giá ngày 05/9/2025 bị hư hỏng giá trị là 970.000đồng (Chín trăm bảy mươi nghìn đồng chẵn). Đối với xe môtô biển số: 21B2-130.16 thời điểm định giá ngày 05/9/2025 bị hư hỏng với giá trị là 2.700.000đồng (Hai triệu bảy trăm nghìn đồng chẵn)".*

Vật chứng, tài sản thu giữ của vụ án gồm: 01 xe ôtô đầu kéo biển số: 35H-008.43 kéo theo sơ mi rơ moóc biển số: 35R-017.28; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số 1429544 của xe ôtô đầu kéo biển số: 35H-008.43; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số 1429545 của sơ mi rơ moóc biển số: 35R-017.28; 01 giấy biên nhận thế chấp số 35H-008.43/TPBank/15; 01 giấy phép lái xe hạng FC số 370135021396 mang tên Nguyễn Văn T; 01 xe môtô biển số: 21B2-130.16 đã cũ, bị hư hỏng do tai nạn giao thông; 01 chứng nhận đăng ký xe môtô, xe gắn máy số 003998 của xe môtô biển số: 21B2-130.16; 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 080181005513 mang tên Hà Ngọc Anh T2; 01 đĩa DVD lưu giữ hình ảnh, video vụ tai nạn giao thông được trích xuất từ camera an ninh của Công ty TNHH D được niêm phong trong phong bì dán kín.

* Tại bản án hình sự sơ thẩm số 134/2026/HS-ST ngày 14/05/2026 của Toà án nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình đã quyết định:

Căn cứ điểm b khoản 1 và khoản 5 Điều 260, các điều 38, 47, 50, các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Điều 106, Khoản 2 Điều 135, Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"

Hình phạt chính: Xử phạt Nguyễn Văn T 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Hình phạt bổ sung: Cấm hành nghề lái xe đối với bị cáo trong thời hạn từ 01 năm kể từ ngày chấp hành xong hình phạt tù.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

* Ngày 19/5/2026, bị cáo Nguyễn Văn T có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

* Tại phiên toà phúc thẩm bị cáo khai báo về nội dung sự việc phạm tội đúng như nội dung đã nêu trên. Bị cáo xác định bản án sơ thẩm đã xét xử đúng người đúng tội và áp dụng hình phạt phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo xin hưởng án treo và miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo để bị cáo tiếp tục hành nghề lái xe kiếm tiền nuôi sống gia đình; bị cáo trình bày hoàn cảnh khó khăn, ly hôn vợ đã lâu, bị cáo là lao động chính trong gia đình đang nuôi con học đại học và mẹ già; ngoài ra bị cáo đã nộp số tiền án phí 200.000đ;

***** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Bị cáo có đơn kháng cáo trong thời hạn luật định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung: Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Văn T 15 tháng tù theo điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tuy nhiên xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, xử phạt bị cáo T 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm, miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

***** Bị cáo nhất trí với quan điểm của Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận gì. Bị cáo nói lời sau cùng thể hiện thái độ ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T làm trong thời hạn luật nên được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung:

Khoảng 23 giờ ngày 05/9/2025, tại khu vực K+600 đường ĐT949B thuộc địa phận tổ E, phường P, tỉnh Ninh Bình, Nguyễn Văn T có giấy phép lái xe ôtô hạng FC điều khiển xe ôtô đầu kéo biển số: 35H-008.43 kéo sơ mi rơ moóc biển số: 35R-017.28 đỗ xe bên phải trên đường Đ hướng từ đường L về phía đường N đã không tuân thủ đúng quy định về đỗ xe do đỗ tại vị trí chỉ cách lối ra vào cổng Công ty TNHH T4 1,15m; trong điều kiện trời tối, vị trí đỗ xe không có đèn đường chiếu sáng nhưng T không có báo hiệu bằng đèn khẩn cấp, không đặt biển cảnh

báo nguy hiểm phía sau xe gây nguy hiểm cho người tham gia giao thông đi trên đường dẫn đến việc anh Hà Ngọc Anh T2 trong khi điều khiển xe môtô biển số: 21B2-130.16 đi trên đường Đ hướng từ đường L về phía đường N đã tự đâm va vào mặt ngoài bên trái của khung kim loại bảo vệ phía sau của sơ mi rơ moóc biển số: 35R-017.28. Hậu quả, anh Hà Ngọc Anh T2 bị thương tích tổn hại 77% sức khỏe, hai phương tiện giao thông bị hư hỏng.

Từ nội dung trên Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Văn T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm b khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo không kháng cáo về tội danh và điều luật áp dụng, chỉ kháng cáo xin hưởng án treo và miễn hình phạt bổ sung.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm b khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự, tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo T 15 tháng tù là có căn cứ phù hợp với quy định của pháp luật. Tuy nhiên tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo T cung cấp thêm tài liệu chứng cứ mới thể hiện bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, ly hôn vợ đã lâu, bị cáo là lao động chính trong gia đình đang nuôi con học đại học và mẹ già; ngoài ra bị cáo đã nộp số tiền án phí 200.000đ; đây là những tình tiết giảm nhẹ mới theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự chưa được cấp sơ thẩm xem xét áp dụng đối với bị cáo. Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, trong vụ án này người bị hại cũng có lỗi, vì vậy Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, xử phạt bị cáo 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 tháng và miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo như Viện kiểm sát đề xuất là phù hợp.

Do bị cáo được hưởng án treo và miễn hình phạt bổ sung nên cần trả lại 01 giấy phép lái xe xho bị cáo.

[4] Các nội dung khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 134/2026/HS-ST ngày 14/05/2026 của Toà án nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình.

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 15 (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 (ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Nguyễn Văn T.

Giao bị cáo Nguyễn Văn T cho Ủy ban nhân dân phường T, tỉnh Ninh Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn T 01 (một) Giấy phép lái xe hạng FC số 370135021396 mang tên Nguyễn Văn T do Sở Giao thông vận tải tỉnh N cấp ngày 05/10/2021 *(hết hạn ngày 05/10/2026)*

3. Án phí:

Bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm *(đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0001836 ngày 19 tháng 05 năm 2026 tại Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình).*

Bị cáo Nguyễn Văn T không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 4, 6, 7, 36 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (11/8/2026).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nơi nhận:
- Tòa Phúc thẩm TANDTC;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- Phòng GĐ, KT, TT và THA;
- Phòng HSNV – CA tỉnh Ninh Bình;
- TAND khu vực 5 - Ninh Bình;

- VKSND khu vực 5 – Ninh Bình;
- Phòng PC 10;
- THADS tỉnh Ninh Bình;
- UBND phường Trung Sơn, tỉnh Ninh Bình
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ, lưu Tòa HS, HCTP.

Nguyễn Tiến Dũng